TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày: 27- 09-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnhNam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh năm 1989; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 11, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang V, sinh năm 1966 và bà Lâm Thị T, sinh năm 1972; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 và có 02, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; gia đình có 03 anh em,bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Ngày 13/10/2011, bị Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ vũ khí thô sơ".

- Ngày 16/12/2011, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt tùngày 12/11/2013.

- Ngày 16/12/2016, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy",đã chấp hành xong hình phạttùngày 13-12-2018.

Bị tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm

1999; địa chỉ: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Văn T, sinh năm 1969.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16-6-2021, Lê Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen BKS 18F1-34097 từ nhà đến khu vực chợ C, huyện H, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực chợ C thuộc Tổ dân phố H, thị trấn C, D gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người cao, đậm nhưngkhông biết tên, địa chỉđược 01 ống nhựa màu đen chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, D cầm gói ma túy đi tìm địa điểm sử dụng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường trước cổng Công ty SMATRT SHIRTS thuộc xóm 4, xã H, huyện H thì bị Tổ công tác của Công an huyện H phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên tay trái D 01 ống nhựa màu đen được bịt kín hai đầu có kích thước khoảng 03cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu D). D khai nhận đó là ma túy đá vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Lê Văn D một xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen, BKS 18F1 -340.97, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 823/GĐKTHS ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu đen được niêm phong ký hiệu D gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu D: 0,359 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về nội dung kết luận giám định trên.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSHH ngày 10-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụngđiểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định; trả lại bị cáo 01 điện thoại di độngvà số tiền 500.000 đồng; trả lại anh Nguyễn Văn K 01xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen, BKS 18F1-340.97.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã phạm tội; hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về sum họp với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 16/6/2021 tại khu vực xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, Tổ công tác của Công an huyện H phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Lê Văn D đang cất giấu trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,359 gam trong người để mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm đểrăn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu; từ năm 2011 đến năm 2016 đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần và đã bị Tòa án

kết tội 02 lần do có liên quan đến tội phạm ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; thái độ ăn năn, hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, có con nhỏ đang phải nuôi dưỡng. Do đó, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy, sau khi giám định xác định là Methamphetamine. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen BKS 18F1-34097 bị cáo sử dụng đi mua ma túy, qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn K. Anh K không biết bị cáo mượn xe của mình sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng nên cần trả lại cho anh K quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào chiều ngày 16/6/2021 tại khu vực chợ C, thị trấn C, huyện H do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Văn D bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Lê Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 823/GĐKTHSngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả cho bị cáo Lê Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen và số tiền 500.000 đồng.

Trả cho anh Nguyễn Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen,biển kiểm soát 18F1-34097.

(*Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số AA/2012/08207 cùng ngày 24/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H*).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Văn Dphải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên